

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ HÒA TRẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/NQ-HĐND

Hòa Trạch, ngày 22 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2025 xã Hòa Trạch sau sắp xếp
(Nguồn ngân sách xã quản lý)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HÒA TRẠCH KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 3 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi một số điều của Luật Đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 1680/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị năm 2025;

Căn cứ Công văn số 4738/BTC-TH, ngày 14/04/2025 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiênh toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp;

Xét Tờ trình số 62 /TTr-UBND ngày 10/9/2025 của Ủy ban nhân dân xã Hòa Trạch về việc đề nghị Hội đồng nhân dân xã thông qua Nghị quyết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2025 xã Hòa Trạch sau sắp xếp (Nguồn ngân sách xã quản lý), cụ thể như sau:



I. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và năm 2025 xã Hòa Trạch sau sắp xếp

1. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 xã Hòa Trạch sau sắp xếp: 175.318 triệu đồng

- Nguồn vốn đối ứng chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM là 1.288 triệu đồng

- Nguồn vốn phát triển quỹ đất là 65.835 triệu đồng

- Nguồn vốn ngân sách xã và các nguồn hợp khác là 108.195 triệu đồng

(Phụ lục 01, 02, 03, 04 đính kèm)

2. Kế hoạch đầu tư công năm 2025 xã Hòa Trạch sau sắp xếp: 9.526 triệu đồng, cụ thể:

- Nguồn tiền đất ngân sách xã là 5.060 triệu đồng

- Nguồn cân đối, sự nghiệp giáo dục là 2.381 triệu đồng

- Nguồn chuyển nguồn 2024 sang 2025 là 1.051 triệu đồng

- Nguồn mục tiêu là 574 triệu đồng

- Nguồn kết dư 2024 sang 2025 là 50 triệu đồng

- Nguồn đóng góp là 410 triệu đồng

(Phụ lục 05, 06, 07 đính kèm)

II. Phương án phân bổ nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2025 xã Hòa Trạch sau sắp xếp (Nguồn ngân sách xã quản lý)

1. Phương án phân bổ nguồn vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 xã Hòa Trạch sau sắp xếp: 175.318 triệu đồng

- Thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước giai đoạn 2021-2025 nhưng chưa bố trí đủ vốn: 31.074 triệu đồng

- Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn trước sang giai đoạn 2021-2025: 40.422 triệu đồng

- Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025: 103.822 triệu đồng

(Phụ lục 01 đính kèm)

2. Phương án phân bổ nguồn vốn đầu tư năm 2025 xã Hòa Trạch sau sắp xếp: 9.526 triệu đồng

- Dự án chuyển tiếp từ các năm trước sang: 5.852 triệu đồng

- Dự án khởi công mới trong năm 2025: 3.168 triệu đồng

- Kinh phí phục vụ công tác quản lý đất: 506 triệu đồng

(Phụ lục 07 đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân xã giao Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Nghị quyết này; trong quá trình thực hiện nếu có những phát sinh ngoài dự toán, Ủy ban



2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Hòa Trạch khoá I, Kỳ họp thứ ba (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 19 tháng 09 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các Ban của HĐND xã; Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng chuyên môn UBND xã;
- Website xã Hoà Trạch;
- Lưu: VT *chun*

(Đề báo cáo)





TỔNG HỢP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số: 17/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Hòa Trạch)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn đầu tư	Vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025	
		Kế hoạch vốn 2021-2025	Phương án phân bổ vốn giai đoạn 2021-2025
A	B	1	2
	TỔNG CỘNG	175.318	175.318
I	Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025	175.318	
1	Nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất chi đầu tư các dự án hạ tầng phát triển quỹ đất	65.835	
2	Nguồn vốn đầu tư công thuộc nguồn vốn ngân sách xã quản lý đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	109.483	
2.1	Nguồn vốn thu cấp quyền sử dụng đất	89.183	
2.2	Nguồn vốn thu nhân dân đóng góp	3.800	
2.3	Nguồn thu ngân sách xã và các nguồn hợp pháp khác	16.500	
II	Phương án phân bổ nguồn vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025		175.318
1	Thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước giai đoạn 2021-2025 nhưng chưa bố trí đủ vốn		31.074
2	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn trước sang giai đoạn 2021-2025		40.422
3	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025		103.822

PHỤ LỤC 02 : DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021-2025
(Nguồn ngân sách và đối ứng chương trình MTQG xây dựng NTM)
(Kèm theo Nghị quyết số: 17/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Hoà Trạch)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Khởi công, hoàn thành	Mã dự án	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2021-2025 (xã cũ)				Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch năm 2021-2025 xã Hòa Trạch sau điều chỉnh
				Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Cánh Dương	Quảng Tùng	Quảng Châu	NTM vốn TW	Tăng (+)	Giảm (-)	
					Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó: NS xã							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		13
	TỔNG CỘNG				10.454	1.288	164	280	844	9.166			1.288
	Dự án khởi công mới												
A	GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO				2.842	346	66	280	0	2.496	0	0	346
1	Nhà vệ sinh giáo viên, học sinh trường THCS xã Quảng Tùng	2024-2025	8053728	2212/QĐ-UBND ngày 23/10/2023	542	280		280		262			280
2	Xây dựng tường rào, sân thể dục thể thao Trường THCS Cánh Dương	2023-2024	8025958	702/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của UBND huyện	2.300	66	66			2.234			66
B	LĨNH VỰC KINH TẾ				7.260	844	0	0	844	6.416	0	0	844
I	GIAO THÔNG				6.260	674	0	0	674	5.586	0	0	674
1	Bê tông hóa đường nội thôn Hạ Lý đi thôn Tân Châu, xã Quảng Châu	2023-2024	8019650	473/QĐ-UBND ngày 26/3/2023 của UBND huyện	3.000	200			200	2.800			200
2	Bê tông hóa tuyến kênh Đồng Vạn thôn Trung Minh	2023-2024	8049758	1939/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện	1.160	374			374	786			374
3	Bê tông hóa đường nội thôn Tân Châu, xã Quảng Châu	2023-2023	8026981	62a/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của UBND xã	2.100	100			100	2.000			100
II	THUỶ LỢI				1.000	170	0	0	170	830	0	0	170
1	Nâng cấp kênh tưới nội đồng thôn Đất Đỏ xã Quảng Châu	2023-2024	8095516	866/QĐ-UBND ngày 14/5/2024 của UBND huyện	1.000	170			170	830			170
C	QUY HOẠCH				352	98	98	0	0	254	0	0	98
I	Quy hoạch chung xây dựng xã Cánh Dương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, tỷ lệ 1/5.000	2024-2030	8087980	QĐ số 1344/QĐ-UBND, ngày 18/07/2023 của UBND huyện	352	98	98			254			98

PHỤ LỤC 03: CHI TIẾT DANH MỤC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT 5 NĂM 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Hoà Trạch)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch 2021-2025 (xã, huyện cũ)				Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch vốn ĐTC năm 2021-2025 xã Hòa Trạch sau điều chỉnh
			Số Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định đầu tư	Tổng số	Cánh Dương	Quảng Tùng	Quảng Châu	Quảng Trạch	Tăng (+)	Giảm (-)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		11
	TỔNG CỘNG			65.835	0	65.835	0	0			65.835
I	Dự án hoàn thành			18.670	0	18.670	0	0			18.670
1	Khu dân cư đồng muối thôn Di Lộc xã Quảng Tùng. Hạng mục đường GT và san nền khu A	2014-2019	QĐ: 1287 ngày 28/5/2014 UBND huyện	8.623		8.623					8.623
2	Khu dân cư đồng muối thôn Di Lộc. Hạng mục: Hạ tầng khu B	2014-2019	QĐ: 1498, ngày 27/06/2014 UBND huyện Qtrạch	7.160		7.160					7.160
3	Khu dân cư đồng muối thôn Di Lộc. Hạng mục: Đường GT tuyến D12 - D24; D19 -D23	2017-2017	QĐ: 4333/QĐ-UBND ngày 27/12/2014 UBND huyện Qtrạch	2.887		2.887					2.887
II	Dự án chuyển tiếp			9.894	0	9.894	0	0			9.894
1	Quy hoạch KDC đồng Muối thôn Di Lộc- Hạng mục: Xây dựng cầu đồng muối thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng	2019-2021	QĐ: 720/QĐ-UBND ngày 11/4/2019 UBND Huyện	9.894		9.894					9.894
III	Dự án khởi công mới			37.271	-	37.271	-	-			37.271
1	Hoàn thiện các hạng mục công trình thiết yếu tại khu dân cư Đồng Muối, xã Quảng Tùng	2021-2023	QĐ số 857/QĐ-UBND ngày 24/05/2023 UBND huyện	37.271		37.271					37.271

PHỤ LỤC 04: DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số: 17/NQ-HĐND, ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân xã Hoà Trạch)

DVT: Triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Khởi công, hoàn thành	Mã dự án	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư		Kế hoạch năm 2021-2025 (xã, huyện, tỉnh cũ)					Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch năm 2021-2025 xã Hòa Trạch sau điều chỉnh
				Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Cảnh Dương	Quảng Tùng	Quảng Châu	Tĩnh, Huyện (cũ)	Tăng (+)	Giảm (-)	
					Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó: NS xã							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	
	TỔNG CỘNG				202.559	125.072	13.576	34.805	59.814	77.487		108.195	
A	GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO				49.212	30.155	8.853	2.680	16.585	19.057		28.118	
I	Dự án hoàn thành				3.947	3.947			1.910			1.910	
1	Nhà lớp học bộ môn Trường THCS Quảng Châu	2018-2019	7668077	QĐ số 3077/QĐ-UBND ngày 20/12/2017	1.728	1.728			221			221	
2	Xây lại hàng rào phía trước và sửa chữa cổng trường TH số 2 Quảng Châu	2017-2017	7637764	QB số 112 /17/07/2017	543	543			13			13	
3	Xây dựng phía sau và khuôn viên Trường Tiểu học số 2 Quảng Châu	2019-2019	7765833	QĐ số 83/QĐ-UBND ngày 24/6/2019	837	837			837			837	
4	Sửa chữa hàng rào trường tiểu học số 1 Quảng Châu	2020-2020	7834527	QĐ số 1022/ ngày 19/05/2020	839	839			839			839	
II	Dự án chuyển tiếp				21.042	15.192	3.017		12.175	5.856		15.192	
1	Xây dựng cổng, nhà bảo vệ, nhà xe giáo viên và học sinh trường Trung học cơ sở Cảnh Dương	2020-2021	7866114	Số 462/QĐ- UBND, ngày 13/8/2021 của UBND xã Cảnh Dương	843	843	843					843	
2	Ôp gạch, sơn, lợp mái, chống mối Nhà lớp học 2 tầng trường Mầm Non Cảnh Dương	2020-2021	7852468	346a/QĐ-UBND, ngày 05/07/2022 của UBND xã Cảnh Dương	413	413	413					413	
3	Nâng cấp khuôn viên sân trường, lát gạch Block sân trường THCS Cảnh Dương	2020-2021	7804921	QĐ số 140/QĐ-UBND, ngày 20/03/2023 của UBND xã Cảnh Dương	1.296	1.296	1.296					1.296	
4	Nhà lớp học 3 tầng 6 phòng Trường Mầm Non xã Cảnh Dương	2020-2023	7839044	4145/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh Quảng Bình	6.315	465	465		5.850			465	
5	Xây dựng mới khu nhà 08 phòng học 2 tầng Trường Tiểu học số 1 xã Quảng Châu	2020-2021	7837577	QĐ số 1171/QĐ-UBND ngày 10/6/2020	4.145	4.145			4.145			4.145	
6	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường Mầm Non khu vực thôn Tùng Giang xã Quảng Châu	2020-2021	7702599	QĐ số 2165/QĐ-UBND ngày 04/7/2018	4.106	4.106			4.106			4.106	
7	Xây dựng hàng rào, khuôn viên Trường Mầm non khu vực thôn Tùng Giang xã Quảng Châu	2020-2021	7786618	QĐ số 118/QĐ-UBND ngày 07/10/2019	2.974	2.974			2.974			2.974	
8	Xây dựng tường rào và nhà vệ sinh Trường Trung học cơ sở Quảng Châu	2020-2021	7839025	QĐ số 106 ngày 10/06/2020	950	950			950			950	
III	Dự án khởi công mới				24.223	11.016	5.836	2.680	2.500	13.207		11.016	
1	Xây dựng nhà vệ sinh trường THCS Cảnh Dương	2021-2022	7916780	Số 14/NQ-HĐND, ngày 01/07/2021 của HĐND xã Cảnh Dương	537	537	537					537	

Số TT	Danh mục dự án	Khởi công, hoàn thành	Mã dự án	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư		Kế hoạch năm 2021-2025 (xã, huyện, tỉnh cũ)				Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch năm 2021-2025 xã Hòa Trạch sau điều chỉnh	
				Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Cánh Dương	Quảng Tùng	Quảng Châu	Tỉnh, Huyện (cũ)	Tăng (+)		Giảm (-)
					Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó: NS xã							
2	Xây dựng cổng trường, nhà bảo vệ, cải tạo dây nhà nội trú Trường TH Cảnh Dương	2021-2022	7928110	số 42/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân xã Cảnh Dương	1.111	1.111	1.111					1.111	
3	Xây dựng tường rào, sân thể dục thể thao Trường THCS Cảnh Dương	2023-2024	8025958	Nghị Quyết số 58/NQ-HĐND ngày 10/11/2022 của HĐND xã Cảnh	2.238	3	3			2.235		3	
4	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn xã Cảnh Dương:Hạng mục Sân trường Tiểu học;Hệ thống của trường THCS	2024-2025	8102528	NQ số 39/NQ-HĐND, ngày 01/08/2024 của HĐND xã Cảnh Dương	895	895	895					895	
5	Xây dựng nhà lớp học 2 tầng Trường Tiểu học Cảnh Dương	2023-2024	8008462	NQ số 05/NQ-HĐND, ngày 20/06/2022 của HĐND huyện Quảng Trạch	7.900	790	790			7.110		790	
6	Nâng cấp sửa chữa nhà lớp học bộ môn, hệ thống nhà lớp học, nhà hiệu bộ và sân trường, Trường THCS Cảnh Dương	2025-2026	8149704	Nghị quyết số 71/NQ-HĐND, ngày 31/12/2024 của Hội đồng nhân dân xã	2.500	2.500	2.500					2.500	
7	Xây dựng nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường TH Quảng Tùng	2022-2023	7995612	2299 ngày 29/11/2022 UBND xã Quảng Tùng	6.000	2.400		2.400		3.600		2.400	
8	Nhà vệ sinh giáo viên và học sinh Trường THCS xã Quảng Tùng	2023-2025	8053728	2212/QĐ-UBND ngày 23/10/2023	542	280		280		262		280	
9	Sửa chữa, thay thế mái, hệ thống cửa, sơn sửa nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường tiểu học số 2 xã Quảng Châu	2024-2024	8102527	07/NQ-HĐND, ngày 31/7/2024 của HĐND xã Quảng Châu	680	680			680			680	
10	Sửa chữa nhà vệ sinh, hệ thống thoát nước sân trường Mầm non trung tâm xã Quảng Châu	2025-2025	8133950	92/QĐ-UBND, ngày 07/03/2025 của UBND xã Quảng Châu	820	820			820			820	
11	Tu sửa dây nhà hiệu bộ và phòng thư viện Trường Tiểu học số 1 Quảng Châu	2025-2025	8134978	04/NQ-HĐND, ngày 02/01/2025 của HĐND xã Quảng Châu	550	550			550			550	
12	Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 4 phòng Trường Tiểu học số 2 Quảng Châu	2025-2025	8134316	17/QĐ-UBND, ngày 05/02/2025 của UBND xã Quảng Châu	450	450			450			450	
B	LĨNH VỰC KINH TẾ				135.005	80.073	3.030	26.949	35.254	54.932		65.233	
1	Dự án hoàn thành				22.834	22.834			7.994			7.994	
1	Lĩnh vực thị chính				663	663			25			25	
1	Cổng tiêu ứng ngân mản xã ngọt và nâng cấp đường đắp thôn tiến tiến	2010-2010	7280717	81/QĐ-UBND, ngày 10/11/2010 của UBND xã Quảng Châu	663	663			25			25	
2	Lĩnh vực giao thông				17.707	17.707			7.073			7.073	
1	Đường Vào trường THCS và TH số 1 xã Quảng Châu	2014-2014	7467680	QĐ số 1473/ QĐ ngày 25/6/2014	1.694	1.694			64			64	
2	Đường GTNT liên thôn Đất Đỏ- Sơn Tùng	2019-2020	7782749	QĐ số 161 ngày 20/8/2019	4.984	4.984			2.910			2.910	
3	Đường Giao thông NT Nội Vùng Thôn Hòa Lạc	2009-2009	7193362	QĐ 812/ ngày 18/03/2014	1.577	1.577			38			38	
4	Đường Nội Thôn Lý Nguyễn xã Quảng Châu	2011-2011	7274135	QĐ số 2462/30/08/2012	1.968	1.968			101			101	

Số TT	Danh mục dự án	Khởi công, hoàn thành	Mã dự án	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2021-2025 (xã, huyện, tỉnh cũ)				Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch năm 2021-2025 xã Hòa Trạch sau điều chỉnh
				Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Cánh Dương	Quảng Tùng	Quảng Châu	Tỉnh, Huyện (cũ)	Tăng (+)	Giảm (-)	
					Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó: NS xã							
5	Đường bê tông thôn Sơn Tùng xã Quảng Châu	2011-2012	7281909	QĐ số 151/ngày 20/01/2021 của UBND huyện	2.945	2.945				101			101
6	Mở rộng tuyến đường từ UBND xã đến đường Tùng - Châu - Hợp	2018-2019	7697986	QĐ số 86 ngày 25/6/2018	789	789				659			659
7	Đường nội đồng và đường đến khu nuôi trồng thủy sản	2019-2019	7785529	QĐ số 3466 ngày 11/9/2019	3.750	3.750				3.200			3.200
3	Lĩnh vực thủy lợi				4.464	4.464				896			896
1	Sửa chữa, nâng cấp kênh tưới thôn Tùng Giang và thôn Trung Minh xã Quảng Châu	2019-2020	7762941	QĐ số 1114/QĐ-UBND ngày 30/5/2019	749	749				739			739
2	KCH Kênh mương xã Quảng Châu	2009-2009	7145173		880	880				25			25
3	Sửa chữa kênh tưới đồng giữa thôn Trung Minh xã Quảng Châu	2016-2016	7568136	QĐ số 3414 ngày 7/7/2016	947	947				63			63
4	Kênh tưới đồng thôn Sơn Tùng và đồng thuộc thôn Tiến Tiến xã Quảng Châu	2016-2016	7596215	QĐ 4657 ngày 28/10/2016	914	914				34			34
5	Nâng cấp kênh tưới nội đồng tuyến kênh Đồng Vạn xã Quảng Châu	2015-2015	7532730	QĐ số 2788/ngày 02/10/2015	974	974				35			35
II	Dự án chuyển tiếp				11.095	11.095	1.057			10.038			11.095
1	Lĩnh vực thị chính				1.057	1.057	1.057						1.057
1	Hệ thống điện chiếu sáng đoạn kè biển xã Cánh Dương	2020-2021	7852557	QĐ số 168/QĐ-UBND, ngày 31/12/2019 của UBND xã Cánh Dương	1.057	1.057	1.057						1.057
2	Lĩnh vực giao thông				7.966	7.966				7.966			7.966
1	Bê tông hoá đường nội thôn xã Quảng Châu	2019-2021	7728506	QĐ số 3783/QĐ-UBND ngày 31/10/2018	2.966	2.966				2.966			2.966
2	Tuyến đường liên thôn Tùng Giang - Hạ Lý - Tân Châu, xã Quảng Châu	2019-2021	7728505	QĐ số 3520/QĐ-UBND ngày 23/10/2018	5.000	5.000				5.000			5.000
3	Lĩnh vực Thủy lợi				2.072	2.072				2.072			2.072
1	Khắc phục, sửa chữa đường giao thông xã Quảng Châu	2020-2021	7841313	02/NQ-HĐND, ngày 29/04/2020 của HĐND xã Quảng Châu	1.101	1.101				1.101			1.101
2	Khắc phục, sửa chữa đường giao thông xã Quảng Châu	2020-2021	7841315	01/NQ-HĐND, ngày 29/04/2020 của HĐND xã Quảng Châu	971	971				971			971
III	Dự án khởi công mới				101.076	46.144	1.973	26.949	17.222	54.932			46.144
1	Lĩnh vực Thị Chính				12.956	4.456	733	3.723		8.500			4.456

Số TT	Danh mục dự án	Khởi công, hoàn thành	Mã dự án	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2021-2025 (xã, huyện, tỉnh cũ)				Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch năm 2021-2025 xã Hòa Trạch sau điều chỉnh
				Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Cánh Dương	Quảng Tùng	Quảng Châu	Tỉnh, Huyện (cũ)	Tăng (+)	Giảm (-)	
					Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó: NS xã							
1	Xử lý khẩn cấp hệ thống thoát nước và xây dựng tuyến đường ven biển vào làng nghề xã Cánh Dương	2021-2022	7895246	NQ số 12/NQ-HĐND huyện ngày 26/02/2021 của HĐND huyện Quảng	9.233	733	733			8.500			733
2	Xây dựng thoát nước thôn Di Lộc	2022-2023	7977484	868/QĐ-UBND ngày 29/9/2022	1.200	1.200		1.200					1.200
3	Hệ thống đèn chiếu sáng thôn Di Lộc	2022-2023	7970837	797/QĐ-UBND ngày 29/8/2022	1.400	1.400		1.400					1.400
4	Hệ thống đèn chiếu sáng thôn Di Luân	2023-2024	8032931	Số 471/QĐ-UBND ngày 19/6/2023	1.123	1.123		1.123					1.123
2	Lĩnh vực Giao thông				74.800	28.368	1.240	13.566	13.562	46.432			28.368
1	Hoàn thiện hạ tầng tuyến đường ven biển đoạn qua thôn Đồng Cánh, Yên Hải, Trung Vũ, xã Cánh Dương	2023-2024	7997122	NQ số 05/NQ-HĐND, ngày 20/06/2022 của HĐND huyện Quảng Trạch	6.200	1.240	1.240			4.960			1.240
2	Đường đinh làng thôn Di Luân	2022-2023	7959457	577/QĐ-UBND ngày 10/6/2022	1.000	1.000		1.000					1.000
3	Đường giao thông và kênh mương nội đồng thôn Sơn Tùng, Quảng Tùng	2022-2023	7995619	2289/QĐ-UBND ngày 25/11/2022	8.000	1.600		1.600		6.400			1.600
4	Nâng cấp tuyến đường từ Di tích lịch sử thôn Phúc Kiều đi đường Tỉnh lộ 22 và các tuyến đường giao thông nội đồng thôn	2022-2023	7982104	1704/QĐ-UBND ngày 06/09/2022	14.851	4.455		4.455		10.396			4.455
5	Tuyến đường đưa tang thôn Sơn Tùng	2022-2023	8010462	09/QĐ-UBND, ngày 03/01/2023	2.500	2.500		2.500					2.500
6	Đường phía đông Chợ Quảng Tùng	2022-2023	7999668	1104/QĐ-UBND ngày 09/12/2022	297	297		297					297
7	XD đường Phúc Tây, Phúc Kiều	2022-2023	7963876	682/QĐ-UBND ngày 13/7/2022	1.600	1.600		1.600					1.600
8	Đường GTNT xóm Phúc Đồng thôn Phúc Kiều xã Quảng Tùng	2022-2023	7984500	947/QĐ-UBND, ngày 25/10/2022	1.114	1.114		1.114					1.114
9	Xây dựng bê tông hoá tuyến đường giao thông nông thôn Phía nam kênh mương Vực Tròn tại hai thôn Sơn Tùng, Phúc Kiều, xã	2022-	7972734	QĐ số 1552/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 UBND huyện Quảng Trạch	17.500	1.000		1.000		16.500			1.000
10	Bê tông hóa đường nội thôn Hạ Lý, di thôn Tân Châu, xã Quảng Châu	2023-2024	8019650	QĐ số 473/QĐ-UBND ngày 26/3/2023	3.000	2.800			2.800	200			2.800
11	Nâng cấp tuyến đường nội thôn Tiến Tiến xã Quảng Châu	2023 -2025	8030799	QĐ số 79/QĐ-UBND ngày 24/5/2023	6.076	6.076			6.076				6.076
12	Bê tông hóa đường nội thôn Tân Châu, xã Quảng Châu	2023-2024	8026981	QĐ số 62a ngày 21/4/2023 của UBND xã	2.100	2.100			2.100				2.100
13	Bê tông hóa đường nội thôn chòm 2 Hòa Lạc, xã Quảng Châu	2023-2024	8062823	05/NQ-HĐND ngày 04/05/2021	1.700	1.700			1.700				1.700
14	Đường GTNT từ trụ sở UBND xã đi đường Tùng - Châu - Hợp Giai đoạn 2	2022-2022	7988604	QĐ số 2071/QĐ-UBND ngày 01/11/2022	3.362	336			336	3.026			336
15	Tuyến đường nối từ trung tâm xã Quảng Châu đến đường Tiến - Châu - Văn Hóa, xã Quảng Châu.	2024-2026	7983688	QĐ số 2010/QĐ-UBND ngày 24/10/2022	5.500	550			550	4.950			550

Số TT	Danh mục dự án	Khởi công, hoàn thành	Mã dự án	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2021-2025 (xã, huyện, tỉnh cũ)				Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch năm 2021-2025 xã Hòa Trạch sau điều chỉnh
				Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Cánh Dương	Quảng Tùng	Quảng Châu	Tỉnh, Huyện (cũ)	Tăng (+)	Giảm (-)	
					Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó: NS xã							
3	Lĩnh vực Thủy Lợi				13.320	13.320		9.660	3.660			13.320	
1	Xây dựng tuyến kè thoát lũ khu dân cư thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng	2022-2023	7992515	1020/QĐ-UBND ngày 17/11/2022	7.300	7.300		7.300				7.300	
2	KCH kênh mương Cấp 2 Phúc Tây, Phúc Kiều	2023-2024	8042447	Số 167 ngày 31/03/2023	1.200	1.200		1.200				1.200	
3	XD kênh mương thôn Sơn Tùng	2022-2023	7963877	683/QĐ-UBND ngày 13/7/2022	1.160	1.160		1.160				1.160	
4	Khắc phục tuyến mương nội đồng thôn Lý Nguyên- Tùng Giang	2021-2021	7927244	QĐ số 345 ngày 10/11/2021	600	600			600			600	
5	Bê tông hóa tuyến kênh mương nội đồng thôn Trung Minh	2023-2024	8049758	QĐ số 1939/QĐ-UBND ngày 25/9/2023	1.160	1.160			1.160			1.160	
6	Bê tông hoá tuyến kênh mương nội đồng thôn Trung Minh xã Quảng Châu	2021-2021	7912562	QĐ số 190/QĐ-UBND ngày 13/8/2021	900	900			900			900	
7	Nâng cấp kênh tưới nội đồng thôn Đất Đỏ xã Quảng Châu	2024-2025	8095516	QĐ số 866/QĐ-UBND ngày 14/5/2024	1.000	1.000			1.000			1.000	
C	LĨNH VỰC CHÍNH SÁCH				587	587	587					587	
I	Dự án hoàn thành												
II	Dự án chuyển tiếp				587	587	587					587	
1	Sửa chữa, nâng cấp nghĩa trang Liệt sĩ xã Cánh Dương	2019-2021	7724680	Số 642/QĐ-UBND, ngày 01/10/2021 của UBND xã Cánh Dương	587	587	587					587	
III	Dự án khởi công mới												
D	LĨNH VỰC QUY HOẠCH				1.719	1.458	85	1.373		261		1.458	
I	Dự án hoàn thành												
II	Dự án chuyển tiếp				976	976		976				976	
1	Đo đạc lại bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất dồn điền đổi thửa xã Quảng Tùng	2020-	7867958	104/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND xã Quảng Tùng	976	976		976				976	
III	Dự án khởi công mới				743	482	85	397		261		482	
1	Quy hoạch chung xây dựng xã Cánh Dương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, tỷ lệ 1/5.000	2024-2030	8087980	QĐ số 1344/QĐ-UBND, ngày 18/07/2023 của UBND huyện Quảng	346	85	85			261		85	
2	Lập quy hoạch chi tiết mở rộng khu vực trụ sở ủy ban nhân dân xã Quảng Tùng: 1/500	2024-2025	8150491	số 50 ngày 06/01/2024 của UBND xã Quảng Tùng	55	55		55				55	

Số TT	Danh mục dự án	Khởi công, hoàn thành	Mã dự án	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2021-2025 (xã, huyện, tỉnh cũ)					Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch năm 2021-2025 xã Hòa Trạch sau điều chỉnh
				Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Cánh Dương	Quảng Tùng	Quảng Châu	Tĩnh, Huyện (cũ)	Tăng (+)	Giảm (-)		
					Tổng cộng (tất cả các nguồn)	Trong đó: NS xã								
3	Quy hoạch chung xây dựng xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình	2024-2025	8051534	QĐ số 552/QĐ-UBND ngày 25/03/2022 UBND huyện	342	342			342				342	
E	LĨNH VỰC VĂN HÓA				10.463	7.716	955	3.363	3.398	2.747			7.716	
I	Dự án hoàn thành													
II	Dự án chuyển tiếp				3.000	2.678			2.678	322			2.678	
1	Xây dựng Nhà văn hoá xã Quảng Châu	2019-2021	7790861	QĐ số 127/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	3.000	2.678			2.678	322			2.678	
III	Dự án khởi công mới				7.463	5.038	955	3.363	720	2.425			5.038	
1	Nhà văn hóa thôn Đông Càng	2025-2026	8060151	Nghị quyết số 37/NQ-HĐND, ngày 02/8/2023 của HĐND xã Cảnh Dương	1.600	955	955			645			955	
2	Nhà văn hoá Di Lặc	2021	7913637	982/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 UBND xã Quảng Tùng	1.599	1.599		1.599					1.599	
3	Xây dựng khuôn viên nhà văn hoá thôn Phúc Kiêu , xã Quảng Tùng	2022-2023	7956033	492/QĐ-UBND ngày 16/5/2022 UBND xã Quảng Tùng	1.100	600		600		500			600	
4	Thiết lập đài truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin viễn thông xã Quảng Châu	2025-2025	8148192	105/QĐ-UBND, ngày 19/3/2025	400	400			400				400	
5	Cổng, hàng rào thôn Di Lặc	2022-2023	7949816	310/QĐ-UBND ngày 21/3/2022	1.164	1.164		1.164					1.164	
6	Xây dựng nhà văn hóa thôn Hòa Lạc xã Quảng Châu	2021-2023	7931737	Số 89/NQ-HĐND ngày 04/8/2021 của HĐND huyện; 2953/QĐ-UBND ngày.	1.600	320			320	1.280			320	
F	LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC				5.067	4.577			4.577	490			4.577	
I	Dự án hoàn thành				2.990	2.500			2.500	490			2.500	
1	Trạm y tế xã Quảng Châu	2019-2019	7737966	Qđ số 3803/ ngày 31/10/2018	2.990	2.500			2.500	490			2.500	
II	Dự án chuyển tiếp													
III	Dự án khởi công mới				2.077	2.077			2.077				2.077	
1	Nâng cấp sân, cổng hàng rào trụ sở UBND xã Quảng Châu	2021-2022	7905807	QĐ số 136/QĐ-UBND ngày 25/6/2021	902	902			902				902	
2	Hạ tầng kỹ thuật trạm y tế xã Quảng Châu	2021-2021	7864366	Qđ số 169 ngày 28/9/2020	1.175	1.175			1.175				1.175	
G	KP CHI PHỤC VỤ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐẤT (10%)				506	506	66	440					506	

PHỤ LỤC 05

TỔNG HỢP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số: 17/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Hoà Trạch)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn đầu tư	Vốn Năm 2025					Tỷ lệ giải ngân
		Kế hoạch vốn năm 2025	Phương án phân bổ vốn năm 2025	Kế hoạch vốn thực hiện			
				Vốn đã cấp	Số đã giải ngân	Số vốn còn lại	
A	B	1	2	3			4
	TỔNG SỐ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025	8.425	8.425	3.351	3.351	0	
I	Kế hoạch đầu tư công năm 2025	8.425		3.351	3.351	0	100,00
1	Nguồn vốn thu cấp cấp quyền sử dụng đất	5.060		396	396	0	
2	Các nguồn hợp pháp khác	3.365		2.955	2.955	0	
2.1	Nguồn cân đối sự nghiệp giáo dục	2.381		2.381	2.381	0	
2.2	Nguồn mục tiêu	574		574	574	0	
2.3	Nguồn đóng góp	410					
II	Phương án phân bổ năm 2025		8.425				
1	Dự án chuyển tiếp từ các năm trước sang		4.896				
2	Dự án khởi công mới trong năm 2025		3.023				
3	Kinh phí phục vụ công tác quản lý đất		506				

HÒA TRẠCH
PHỤ LỤC 06: DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 7/2024/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Hoà Trạch)

ĐVT: Triệu đồng

DVT: Triệu đồng																			
Số TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Thời gian thực hiện	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn NS xã trung hạn 2021-2025	Kế hoạch NSX năm 2025 (Xã cũ)	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2025 xã Hòa Trạch	Trong đó: Nguồn vốn					Thực hiện (từ ngày 01/01/2025 đến 30/6/2025)			
				Mã, ngày, tháng, năm	Tổng cộng			NSX	Tăng (+)		Giảm (○)	Thu cấp quyền sử dụng đất	Nhân dân đóng góp	Cân đối NS (SNGD)	Cân đối NS (SNKT)	Bổ sung mục tiêu	Vốn đã bố trí	Vốn đã giải ngân	Số vốn còn lại
				1	2	3	4	5	6		7	8	9	10	11	12	13		
	TỔNG CỘNG				67.475	42.886	42.836	9.944	914	2.433	8.425	5.060	410	2.381	224	350	3.351	3.351	0
I	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI				7.255	6.610	6.560	4.710	250	1.937	3.023	292	0	2.381	0	350	2.773	2.773	0
1	Kiến thiết thị chính				935	935	935	300	0	258	42	42	0	0	0	0	42	42	0
1.1	Lập quy hoạch chi tiết mở rộng khu vực trụ sở ủy ban nhân dân xã Quảng Tùng: 1/500	8150491	2024-2025	Mã số ngày 06/01/2024 của HĐND xã Quảng Tùng	55	55	55	50		8	42	42					42	42	0
1.2	Hệ thống camera an ninh trên địa bàn xã Quảng Tùng		2024-2025		880	880	880	250		250	0	0							0
2	Lĩnh vực văn hóa				2.000	1.355	1.305	510	0	160	350	0	0	0	0	350	350	350	0
2.1	Nhà văn hóa thôn Đông Cánh	8060151	2025-2026	Nghị quyết số 37/NQ-HĐND, ngày 05/9/2023 của HĐND xã Cảnh Dương	1.600	955	955	160		160	0	0							0
2.2	Thiết lập đài truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin viễn thông xã Quảng Châu	8148192	2025-2026	Nghị quyết số 16/NQ-HĐND, ngày 12/01/2023 của HĐND xã Quảng Châu	400	400	350	350			350					350	350	350	0
3	Lĩnh vực giáo dục				4.320	4.320	4.320	3.900	250	1.519	2.631	250	0	2.381	0	0	2.381	2.381	0
3.1	Nâng cấp sửa chữa nhà lớp học bộ môn, hệ thống nhà lớp học, nhà hiệu bộ và sân trường, Trường THCS Cảnh Dương	8149704	2025-2026	Nghị quyết số 71/NQ-HĐND, ngày 31/12/2024 của Hội đồng nhân dân xã Cảnh Dương	2.500	2.500	2.500	2.300	250	1511	1.039	250	0	789			789	789	0
3.2	Sửa chữa nhà vệ sinh, hệ thống thoát nước sân trường Mầm non trung tâm xã Quảng Châu	8133950	2025-2026	Nghị quyết số 05/NQ-HĐND, ngày 05/01/2023 của HĐND xã Quảng Châu	820	820	820	750			750			750			750	750	0
3.3	Tu sửa dây nhà hiệu bộ và phòng thư viện trường Tiểu học số 1 xã Quảng Châu	8134978	2025-2026	Nghị quyết số 07/NQ-HĐND, ngày 02/01/2023 của HĐND xã Quảng Châu	550	550	550	400			400			400			400	400	0
3.4	Cải tạo sửa chữa nhà lớp học 4 phòng trường tiểu học số 2 Quảng Châu	8134316	2025-2026	Nghị quyết số 08/NQ-HĐND, ngày 02/01/2023 của HĐND xã Quảng Châu	450	450	450	450		8	442			442			442	442	0
II	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP, HOÀN THÀNH				60.220	36.276	36.276	4.794	484	382	4.896	4.262	410	0	224	0	548	548	0
1	Lĩnh vực giáo dục				8.280	4.418	4.418	602	343	0	945	945	0	0	0	0	68	68	0
1.1	Xây dựng nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường TH Quảng Tùng	7995612	2022-2023	2299 ngày 29/11/2022 UBND xã Quảng Tùng	6.000	2.400	2.400	402			402	402							0
1.2	Nhà vệ sinh giáo viên và học sinh Trường THCS xã Quảng Tùng	8053728	2023-2025	2213/QĐ-UBND ngày 23/10/2023	542	280	280	200	0		200	200					27	27	0
1.3	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn xã Cảnh Dương: Hàng mục Sân trường Tiểu học; Hệ thống của trường	8102528	2025-2026	HQ số 39/NQ-HĐND, ngày 01/08/2024 của HĐND xã Cảnh Dương	895	895	895		50		50	50					41	41	0
1.4	Xây dựng công, nhà bảo vệ, nhà xe giáo viên và học sinh trường Trung học cơ sở Cảnh Dương	7866114	2020-2021	Mã số 442/QĐ-UBND, ngày 13/9/2021 của UBND xã Cảnh Dương	843	843	843		293		293	293							0
2	Lĩnh vực kinh tế				47.490	27.908	27.908	3.897	104	382	3.619	2.985	410	0	224	0	480	480	0
2.1	Lĩnh vực giao thông				31.548	12.752	12.752	1.686	104	0	1.790	1.640	150	0	0	0	167	167	0

2.1.1	Đường đình làng thôn Di Luân	7959457	2022-2023	377/QĐ-UBND ngày 19/6/2022	1.000	1.000	1.000	216				216	216							0
2.1.2	Đường giao thông và kênh mương nội đồng thôn Sơn Tùng, Quảng Tùng	7995619	2022-2023	228/QĐ-UBND ngày 23/11/2022	8.000	1.600	1.600	400				400	400					117	117	0
2.1.3	Nâng cấp tuyến đường từ Di tích lịch sử thôn Phúc Kiều đi đường Tỉnh lộ 22 và các tuyến đường giao thông nội đồng	7982104	2022-2023	1704/QĐ-UBND ngày 06/09/2022	14.851	4.455	4.455	400				400	400							0
2.1.4	Tuyến đường đưa tang thôn Sơn Tùng	8010462	2022-2023	09/QĐ-UBND ngày 03/01/2023	2.500	2.500	2.500	100	54			154	84	70						0
2.1.5	Đường phía đông Chợ Quảng Tùng	7999668	2022-2023	1104/QĐ-UBND ngày 09/12/2022	297	297	297	120				120	120							0
2.1.6	XD đường Phúc Tây, Phúc Kiều	7963876	2022-2023	683/QĐ-UBND ngày 13/7/2022	1.600	1.600	1.600	250				250	250							0
2.1.7	Đường GTNT xóm Phúc Đồng thôn Phúc Kiều xã Quảng Tùng	7984500	2022-2023	847/QĐ-UBND ngày 23/10/2022	1.200	1.200	1.200	200				200	120	80						0
2.1.8	Bê tông hóa đường nội thôn Tân Châu, xã Quảng Châu	8026981	2022-2025	624/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của UBND xã	2.100	100	100		50			50	50					50	50	0
2.2	Sự nghiệp thị chính				12.422	12.422	12.422	1.695	0	382	1.313	1.113	200	0	0	0	0	89	89	0
2.2.2	Hệ thống đèn chiếu sáng thôn Di Lộc	7970837	2022-2023	797/QĐ-UBND ngày 29/8/2022	1.400	1.400	1.400	300				300	300							0
2.2.3	Hệ thống đèn chiếu sáng thôn Di Luân	8032931	2023-2024	Số 471/QĐ-UBND ngày 18/6/2023	1.123	1.123	1.123	300				300	300							0
2.2.4	Xây dựng thoát nước thôn Di Lộc	7977484	2022-2023	588/QĐ-UBND ngày 29/9/2022	1.200	1.200	1.200	138				138	138							0
2.2.5	Xây dựng tuyến kè thoát lũ khu dân cư thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng	7992515	2022-2023	1020/QĐ-UBND ngày 17/11/2022	7.300	7.300	7.300	350				350	150	200						0
2.2.6	Hệ thống điện chiếu sáng đoạn kè biển xã Cảnh Dương	7852557	2020-2021	QĐ số 184/QĐ-UBND, ngày 31/12/2019 của UBND xã Cảnh Dương	1.057	1.057	1.057	500		382	118	118						89	89	0
2.2.7	Quy hoạch chung xây dựng xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình	8051534	2023-2030	Số 122/QĐ-UBND ngày 25/9/2022	342	342	342	107				107	107							0
2.3	Lĩnh vực thủy lợi				3.520	2.734	2.734	516	0	0	516	232	60	0	224	0	224	224	0	0
2.3.1	KCH kênh mương Cấp 2 Phúc Tây, Phúc Kiều	8042447	2023-2024	Số 167 ngày 31/03/2023	1.200	1.200	1.200	200				200	140	60						0
2.3.2	XD kênh mương thôn Sơn Tùng	7963877	2022-2023	683/QĐ-UBND ngày 13/7/2022	1.160	1.160	1.160	92				92	92							0
2.3.3	Bê tông hóa tuyến kênh Đồng Vạn xã thôn Trung Minh	8049758	2023-2024	1939/QĐ-UBND ngày 25/6/2023 UBND huyện	1.160	374	374	224				224				224		224	224	0
3	Lĩnh vực văn hóa				4.450	3.950	3.950	295	37	0	332	332	0			0	0	0	0	0
3.1	Nhà văn hoá Di Lộc	7913637	2021	982/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 UBND xã Quảng Tùng	1.599	1.599	1.599	83				83	83							0
3.2	Cổng, hàng rào thôn Di Lộc	7949816	2022	310/QĐ-UBND ngày 21/9/2022	1.164	1.164	1.164	147				147	147							0
3.3	Xây dựng khuôn viên nhà văn hoá thôn Phúc Kiều, xã Quảng Tùng	7956033	2022	492/QĐ-UBND ngày 16/5/2022 UBND xã Quảng Tùng	1.100	600	600	65				65	65							0
3.4	Sửa chữa, nâng cấp nghĩa trang Liệt sĩ xã Cảnh Dương	7724680	2018-2020	Số 64/QĐ-UBND, ngày 01/10/2021 của UBND xã Cảnh Dương	587	587	587	0	37			37	37							0
III	KP CHI PHỤC VỤ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐẤT (10%)							440	180	114	506	506					30	30	0	0
1	KP chi TX thù lao dịch vụ đấu giá tài sản Quyền sử dụng đất			Số 309/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2023 của UBND xã Cảnh Dương					30			30	30				30	30	0	0
2	Quy hoạch chung xã Hòa Trạch								150			150	150				0	0	0	0
3	Chưa phân bổ							440		114	326	326								0